

PHÒNG GD&ĐT
HUYỆN PHÚ LỘC

ĐỀ KIỂM TRA KÌ II - NĂM HỌC 2015 -2016

Môn: Địa lý - Lớp: 8

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

ĐỀ CHÍNH THỨC

Đề ra:

- Câu 1: (2 điểm) Trình bày đặc điểm lãnh thổ nước ta.
Câu 2: (3 điểm) Trình bày đặc điểm chung của khí hậu Việt Nam.
Câu 3: (1 điểm) Tại sao hiện nay nước ta cần phải tích cực bảo vệ tài nguyên động vật?
Câu 4: (2 điểm) Vì sao miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có mùa đông lạnh ẩm hơn và ngắn hơn miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?
Câu 5: (2 điểm) Tính chỉ tiêu trung bình mùa mưa và mùa lũ của lưu vực sông Hồng (Trạm Sơn Tây). Xác định các tháng mùa mưa, các tháng mùa lũ.

Bảng lượng mưa (mm) và lưu lượng (m³/s) theo các tháng trong năm.

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	19,5	25,6	34,5	104,2	222,0	262,8	351,7	335,2	271,9	170,7	59,9	17,8
Lưu lượng (m ³ /s)	1318	1100	914	1071	1893	4692	7986	9246	6690	4122	2813	1746

-----HẾT-----

(Học sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam, nhà xuất bản giáo dục Việt Nam)

PHÒNG GD&ĐT
HUYỆN PHÚ LỘC

ĐỀ KIỂM TRA KÌ II - NĂM HỌC 2015 -2016

Môn: Địa lý - Lớp: 8

Thời gian làm bài: 45 phút (không kể thời gian giao đề)

ĐỀ CHÍNH THỨC

Đề ra:

- Câu 1: (2 điểm) Trình bày đặc điểm lãnh thổ nước ta.
Câu 2: (3 điểm) Trình bày đặc điểm chung của khí hậu Việt Nam.
Câu 3: (1 điểm) Tại sao hiện nay nước ta cần phải tích cực bảo vệ tài nguyên động vật?
Câu 4: (2 điểm) Vì sao miền Tây Bắc và Bắc Trung Bộ có mùa đông lạnh ẩm hơn và ngắn hơn miền Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ?
Câu 5: (2 điểm) Tính chỉ tiêu trung bình mùa mưa và mùa lũ của lưu vực sông Hồng (Trạm Sơn Tây). Xác định các tháng mùa mưa, các tháng mùa lũ.

Bảng lượng mưa (mm) và lưu lượng (m³/s) theo các tháng trong năm.

Tháng	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Lượng mưa (mm)	19,5	25,6	34,5	104,2	222,0	262,8	351,7	335,2	271,9	170,7	59,9	17,8
Lưu lượng (m ³ /s)	1318	1100	914	1071	1893	4692	7986	9246	6690	4122	2813	1746

-----HẾT-----

(Học sinh được sử dụng Atlas Địa lí Việt Nam, nhà xuất bản giáo dục Việt Nam)

ĐỀ CHÍNH THỨC

HƯỚNG DẪN CHẤM VÀ THANG ĐIỂM MÔN ĐỊA LÝ 8

Câu 1: (2 điểm) - Phần đất liền:

+ Kéo dài theo chiều bắc – nam tới 1600 km. Nơi hẹp nhất theo chiều đông – tây chưa đầy 50 km. (0,5 điểm)

+ Đường bờ biển uốn cong hình chữ S, dài 3260 km, đường biên giới trên đất liền dài trên 4600 km. (0,5 điểm)

- Phần biển:

+ Phần Biển Đông thuộc chủ quyền Việt Nam mở rộng về phía đông và đông nam, có nhiều đảo và quần đảo. (0,5 điểm)

+ Biển Đông có ý nghĩa chiến lược đối với nước ta về cả quốc phòng và phát triển kinh tế. (0,5 điểm)

Câu 2: (3 điểm) - Tính chất nhiệt đới gió mùa ẩm:

+ Quanh năm nước ta nhận được lượng nhiệt Mặt Trời lớn. Bình quân 1 m² lãnh thổ nhận được 1 triệu kilô calo, số giờ nắng đạt từ 1400- 3000 giờ trong một năm. (0,5 điểm)

+ Nhiệt độ trung bình năm trên 21⁰ C. (0,5 điểm)

+ Một năm có hai mùa rõ rệt, phù hợp với hai mùa gió: mùa đông lạnh khô với gió mùa đông bắc, mùa hạ nóng ẩm với gió mùa tây nam. (0,5 điểm)

+ Lượng mưa quanh năm lớn, từ 1500 - 2000 mm/ năm. Độ ẩm không khí rất cao (trên 80%). (0,5 điểm)

- Tính chất đa dạng và thất thường: khí hậu phân hóa theo không gian và theo thời gian. Có năm rét sớm, có năm rét muộn, năm mưa lớn, năm khô hạn, năm nhiều bão, năm ít bão... (1 điểm)

Câu 3: (1 điểm)

- Con người đã hủy diệt nhiều loài động vật hoang dã và làm mất đi nhiều nguồn gen động vật quý hiếm. (0,5 điểm)

- Nguồn lợi hải sản cũng giảm sút đáng lo ngại. (0,5 điểm)

Câu 4: (2 điểm)

Về mùa đông, các đợt gió mùa đông bắc lạnh đã bị chặn lại bởi dãy Hoàng Liên Sơn và càng xuống phía nam thì gió mùa đông bắc càng suy yếu, biến tính, nóng dần do tác động của địa hình và bề mặt tiếp xúc. Do đó mùa đông ở đây đến muộn và kết thúc sớm hơn miền Bắc và Đông Bắc Bộ (là nơi trực tiếp đón gió mùa Đông Bắc). (2 điểm)

Câu 5: (2 điểm)

- Chỉ tiêu trung bình mùa mưa của sông Hồng: 153,3 mm/năm. Các tháng mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10. (1 điểm)

- Chỉ tiêu trung bình mùa lũ của sông Hồng: 3632 m³/s. Các tháng mùa lũ từ tháng 6 đến tháng 10. (1 điểm)

-----HẾT-----